|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS ĐÔNG DƯ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 7**  **Năm học: 2022 - 2023**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **% tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | |
| Số CH | Thời gian  (phút) | Số CH | Thời gian  (phút) | Số CH | Thời gian  (phút) | Số CH | Thời gian  (phút) | TN | TL | Thời gian  (phút) |
| 1. Trồng trọt | 1.1. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt | 4 | 3 |  |  |  |  | 1 | 5 | 5 | 2 | 13,75 | **30** |
| 1.2. Nhân giống vô tính cây trồng | 4 | 3 | 1 |  | 1 | 10 |  |  | 5 | 1 | 13,75 | **27,5** |
| 2. Lâm nghiệp | 2.1.Giới thiệu về rừng | 4 | 3 | 1 |  |  |  |  | 5 | 5 |  | 3,75 | **12,5** |
| 2.2. Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng | 4 | 3 | 2 |  |  |  |  |  | 5 |  |  | **30** |
| **Tổng** | | **16** | **12** | **5** | **13** | **1** | **10** | **1** | **10** | **20** | **3** | **45** | **100** |
| **Tỷ lệ %** | | **40** | | **35** | | **15** | | **10** | |  |  |  |  |
| **Tỷ lệ % chung** | | **75** | | | | **25** | | | |  | |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS ĐÔNG DƯ** | **BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 7**  **Năm học: 2022 - 2023**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận**  **biết** | **Thông**  **hiểu** | **Vận**  **dụng** | **Vận**  **dụng cao** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| 1 | **I.** Trồng trọ | ***1.1***  Thu hoạch sản phẩm trồng trọt | **Nhận biết:**  **-** Kể tên được một số phương pháp chính trong thu hoạch. Cho ví dụ minh họa.   * Trình bày được mục đích của việc bảo quản, chế biến sản phẩm trồng trọt.   **Thông hiểu:**   * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của một số biện pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt.   **Vận dụng :**  Lựa chọn được biện pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt phù hợp với thực tiễn ở gia đình, địa phương. | 8 | 3 |  | 1 |
| *1.2*  Nhân giống vô tính cây trồng | **Nhận biết:**  - Trình bày khái niệm giâm cành, Kể tên được một số cây dễ giâm cành  **-** Nêu được các bước trong quy trình giâm cành.  **Thông hiểu:**   * Trình bày được yêu cầu kĩ thuật của các bước trong quy trình giâm cành.   **Vận dụng:**  Vận dụng kiến thức về giâm cành vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. | 4 | 1 | 1 |  |
| 2 | II. Lâm nghiệp | ***2.1.*** Giới thiệu về rừng | **Nhận biết:**  **-** Nêu được các loại rừng phổ biến ở nước ta.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất). | 4 | 1 |  |  |
|  | 2.2. Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng | **Nhận biết:**  **-** Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu.   * Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con rễ trần. * Nêu được các công việc chăm sóc rừng.   **Thông hiểu:**   * Giải thích được ý nghĩa của các bước trong quy trình trồng rừng. * Giải thích được ý nghĩa của các bước trong quy trình chăm sóc rừng.   **Vận dụng:**  Vận dụng kiến thức trồng, chăm sóc rừng vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. |  |  |  |  |
| **TỔNG** | | | | 16 | 5 | 1 | 1 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS ĐÔNG DƯ** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 7**  **Năm học: 2022 - 2023**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

**ĐỀ 1**

**I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)**

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu câu mà em cho là đúng nhất

**Câu 1. Em hãy nhận biết sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?**

1. Vở, thước được làm từ gỗ.
2. Thước, Bút được làm từ kim loại.
3. Túi sách, giầy dép được làm từ da bò nhập khẩu.
4. Bánh được làm từ bột củ mì.

**Câu 2. Hãy chọn câu đúng về vai trò của rừng phòng hộ?**

1. Rừng ven biên chắn gió, chống cát, che chở cho vùng đất phía trong đất liền.
2. Rừng cao su làm giảm tốc độ dòng chảy, giữ nước nuôi cây lấy mủ.
3. Rừng Tràm cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và sản xuất.
4. Rừng thông ven biển chắn gió, nguyên liệu gỗ cho xuất khẩu.

**Câu 3. Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là một trong những vai trò của rừng?**

A. Điều hòa không kh B. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.

C. Là nơi sống của động, thực vật rừng. D. Cung cấp gỗ cho con người.

**Câu 4**. Bảo vệ di tích lich sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào ?

A. Rừng phòng hộ. B. Rừng sản xuất.

C. Rừng đặc dụng. D. Rừng đầu nguồn.

**Câu 5: Phân loại rừng theo nguồn gốc hình thành gồm có:**

A. Rừng tràm, rừng tre nứa, rừng thông

B. Rừng núi đất, rừng núi đá, rừng ngập nước

C. Rừng tự nhiên, rừng trồng

D. Rừng rất giàu, rừng giàu, rừng trung bình, rừng nghèo

**Câu 6: Mục đích của rừng phòng hộ là**:

A. Khai thác gỗ và lâm sản ngoài gỗ. B. Bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đất.

C. Nghiên cứu khoa học. D. Bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa

**Câu 7: Phân loại rừng theo mục đích sử dụng:**

A. Rừng nguyên sinh, rừng thứ sinh, rừng trồng mới

B. Rừng giàu, rừng trung bình, rừng nghèo

C. Rừng đăc dụng, rừng sản xuất, rừng phòng hộ

D. Rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, rừng tre nứa

**Câu 8: Rừng cây cao su với mục đích sử dụng chủ yếu là:**

A. Rừng đặc dụng B. Rừng phòng hộ

C. Rừng tự nhiên D. Rừng sản xuất

**Câu 9. Những nguyên nhân nào làm diện tích rừng suy giảm nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái?**

A. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy

B. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy, chặt phá rừng bừa bãi

C. Khai thác rừng không đúng cách, chặt phá rừng bừa bãi.

D. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy, chặt phá rừng bừa bãi, khai thác rừng không đúng cách, chặt phá rừng bừa bãi…

**Câu 10. Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?**

A. Mùa đông và mùa hè B. Mùa xuân và mùa thu

C. Mùa đông và mùa xuân D. Mùa hè và mùa thu

**Câu 11. “Đặt bầu vào lỗ trong hố” là bước thứ mấy trong quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu?**

A. Bước 1 B. Bước 2

C. Bước 3 D. Bước 4

**Câu 12: Một trong những mục đích của việc cày đất ?**

A. San phẳng mặt ruộng. B. Làm tăng độ dày lớp đất trồng.

C. Thuận lợi cho việc chăm sóc. D. Bổ sung chất dinh dưỡng cho cây.

**Câu 13: Phương thức gieo trồng phổ biến trong các mùa vụ gieo trồng chính ở nước ta là gì ?**

A. Gieo bằng hạt, trồng bằng cây con. B. Trồng bằng củ, gieo bằng hạt.

C. Trồng bằng đoạn thân. D. Trồng bằng rễ.

**Câu14: Yêu cầu kĩ thuật của việc chăm sóc cây trồng trong** **tỉa, dặm cây là**:

A. Đảm bảo diệt sạch cỏ dại.

B. Đảm bảo cung cấp đủ chất dinh dưỡng.

C. Đảm bảo đúng mật độ, khoảng cách giữa các hàng và các cây.

D. Đảm bảo diệt trừ hết sâu bênh.

**Câu 15: Phương án nào sau đây KHÔNG phải là một trong những phương pháp chính trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt.**

A. Bổ (cam) B. Hái (đậu).

C. Nhổ (su hào). D. Cắt (hoa).

**Câu 16: Giâm cành là phương pháp:**

A. Nuôi cấy mô B. Nhân giống vô tính

C. Nhân giống hữu tính D. Nhân giống vô tính và hữu tính

**Câu 17: Nguyên liệu được sử dụng để nhân giống cây rau muống bằng phương pháp giâm cành là gì?**

A. Phần lá cây B. Phần ngọn cây

C. Phần đoạn thân có chồi (mắt) D. Phần gốc có rễ của cây

**Câu 18: Nhóm cây nào dưới đây dễ nhân giống bằng phương pháp giâm cành?**

A. Cây chuối, cây mít, cây chanh. B. Cây khoai mì, cây mía, cây rau muống.

C. Cây bắp, cây mồng tơi, cây đậu đỏ. D. Cây khoai lang, cây cải xanh, cây bưởi.

**Câu 19: Em hãy liệt kê các vai trò của rừng?**

A.Bảo vệ môi trường, phục vụ đời sống, sản xuất, nghiên cứu.

B.Phục vụ đời sống, bảo vệ môi trường,

C.Phục vụ đời sống, sản xuất, bảo vệ môi trường.

D.Phục vụ nghiên cứu, sản xuất.

**Câu 20. Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?**

1. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, Cửa gỗ.
2. Rừng cung cấp khí oxygen, thu khí cacbon dioxide.
3. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.
4. Rừng nơi ở động vật, .

**II. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)**

**Câu 1. (3,0 điểm)** Thế nào là nhân giống vô tính cây trồng? Trình bày phương pháp nhân giống vô tính cây trồng: giâm cành

**Câu 2. (2,0 điểm)** Trình bày sự hiểu biết của em về rừng phòng hộ ?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Hãy đề xuất những việc nên và không nên làm để bảo vệ cây xanh nơi em ở.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS ĐÔNG DƯ** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 7**  **Năm học: 2022 - 2023**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

**ĐỀ 2**

**I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)**

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu câu trả lời mà em cho là đúng.

**Câu 1: Một trong những mục đích của việc cày đất ?**

A. San phẳng mặt ruộng. B. Làm tăng độ dày lớp đất trồng.

C. Thuận lợi cho việc chăm sóc. D. Bổ sung chất dinh dưỡng cho cây.

**Câu 2: Phương thức gieo trồng phổ biến trong các mùa vụ gieo trồng chính ở nước ta là gì ?**

A. Gieo bằng hạt, trồng bằng cây con. B. Trồng bằng củ, gieo bằng hạt.

C. Trồng bằng đoạn thân. D. Trồng bằng rễ.

**Câu 3: Yêu cầu kĩ thuật của việc chăm sóc cây trồng trong** **tỉa, dặm cây là**:

A. Đảm bảo diệt sạch cỏ dại.

B. Đảm bảo cung cấp đủ chất dinh dưỡng.

C. Đảm bảo đúng mật độ, khoảng cách giữa các hàng và các cây.

D. Đảm bảo diệt trừ hết sâu bênh.

**Câu 4: Phương án nào sau đây KHÔNG phải là một trong những phương pháp chính trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt.**

A. Bổ (cam) B. Hái (đậu).

C. Nhổ (su hào). D. Cắt (hoa).

**Câu 5: Giâm cành là phương pháp:**

A. Nuôi cấy mô B. Nhân giống vô tính

C. Nhân giống hữu tính D. Nhân giống vô tính và hữu tính

**Câu 6: Nguyên liệu được sử dụng để nhân giống cây rau muống bằng phương pháp giâm cành là gì?**

A. Phần lá cây B. Phần ngọn cây

C. Phần đoạn thân có chồi (mắt) D. Phần gốc có rễ của cây

**Câu 7: Nhóm cây nào dưới đây dễ nhân giống bằng phương pháp giâm cành?**

A. Cây chuối, cây mít, cây chanh. B. Cây khoai mì, cây mía, cây rau muống.

C. Cây bắp, cây mồng tơi, cây đậu đỏ. D. Cây khoai lang, cây cải xanh, cây bưởi.

**Câu 8. Em hãy liệt kê các vai trò của rừng?**

A.Bảo vệ môi trường, phục vụ đời sống, sản xuất, nghiên cứu.

B.Phục vụ đời sống, bảo vệ môi trường,

C.Phục vụ đời sống, sản xuất, bảo vệ môi trường.

D.Phục vụ nghiên cứu, sản xuất.

**Câu 9. Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?**

A.Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, Cửa gỗ.

B.Rừng cung cấp khí oxygen, thu khí cacbon dioxide.

C.Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.

D.Rừng nơi ở động vật, .

**Câu 10. Em hãy nhận biết sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?**

**A.** Vở, thước được làm từ gỗ.

**B.** Thước, Bút được làm từ kim loại.

**C.** Túi sách, giầy dép được làm từ da bò nhập khẩu.

**D.** Bánh được làm từ bột củ mì.

**Câu 11. Hãy chọn câu đúng về vai trò của rừng phòng hộ?**

**A.**Rừng ven biên chắn gió, chống cát, che chở cho vùng đất phía trong đất liền.

B.Rừng cao su làm giảm tốc độ dòng chảy, giữ nước nuôi cây lấy mủ.

C.Rừng Tràm cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và sản xuất.

D.Rừng thông ven biển chắn gió, nguyên liệu gỗ cho xuất khẩu.

**Câu 12. Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là một trong những vai trò của rừng?**

A. Điều hòa không kh B. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.

C. Là nơi sống của động, thực vật rừng. D. Cung cấp gỗ cho con người.

**Câu 13**. Bảo vệ di tích lich sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào ?

A. Rừng phòng hộ. B. Rừng sản xuất.

C. Rừng đặc dụng. D. Rừng đầu nguồn.

**Câu 14: Phân loại rừng theo nguồn gốc hình thành gồm có:**

A. Rừng tràm, rừng tre nứa, rừng thông

B. Rừng núi đất, rừng núi đá, rừng ngập nước

C. Rừng tự nhiên, rừng trồng

D. Rừng rất giàu, rừng giàu, rừng trung bình, rừng nghèo

**Câu 15: Mục đích của rừng phòng hộ là**:

A. Khai thác gỗ và lâm sản ngoài gỗ. B. Bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đất.

C. Nghiên cứu khoa học. D. Bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa

**Câu 16: Phân loại rừng theo mục đích sử dụng:**

A. Rừng nguyên sinh, rừng thứ sinh, rừng trồng mới

B. Rừng giàu, rừng trung bình, rừng nghèo

C. Rừng đăc dụng, rừng sản xuất, rừng phòng hộ

D. Rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, rừng tre nứa

**Câu 17: Rừng cây cao su với mục đích sử dụng chủ yếu là:**

A. Rừng đặc dụng B. Rừng phòng hộ

C. Rừng tự nhiên D. Rừng sản xuất

**Câu 18. Những nguyên nhân nào làm diện tích rừng suy giảm nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái?**

A. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy

B. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy, chặt phá rừng bừa bãi

C. Khai thác rừng không đúng cách, chặt phá rừng bừa bãi.

D. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy, chặt phá rừng bừa bãi, khai thác rừng không đúng cách, chặt phá rừng bừa bãi…

**Câu 19. Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?**

A. Mùa đông và mùa hè B. Mùa xuân và mùa thu

C. Mùa đông và mùa xuân D. Mùa hè và mùa thu

**Câu 20. “Đặt bầu vào lỗ trong hố” là bước thứ mấy trong quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu?**

A. Bước 1 B. Bước 2

C. Bước 3 D. Bước 4

**II. TỰ LUẬN. (5,0 điểm)**

**Câu 1. (3,0 điểm)** Thế nào là nhân giống vô tính cây trồng? Trình bày phương pháp nhân giống vô tính cây trồng: ghép

**Câu 2. (2,0 điểm)** Trình bày sự hiểu biết của em về rừng đặc dụng ?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Hãy đề xuất những việc nên và không nên làm để bảo vệ cây xanh ở trường em học.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS ĐÔNG DƯ** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 7**  **Năm học: 2022 - 2023**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

1. **TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Mỗi câu 0,25 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đề số 1** | **Đề số 2** |
| **1** | **A** | **B** |
| **2** | **A** | **A** |
| **3** | **B** | **C** |
| **4** | **C** | **A** |
| **5** | **C** | **B** |
| **6** | **B** | **C** |
| **7** | **C** | **B** |
| **8** | **D** | **A** |
| **9** | **D** | **B** |
| **10** | **B** | **A** |
| **11** | **C** | **A** |
| **12** | **B** | **B** |
| **13** | **A** | **C** |
| **14** | **C** | **C** |
| **15** | **A** | **B** |
| **16** | **B** | **C** |
| **17** | **C** | **A** |
| **18** | **B** | **D** |
| **19** | **A** | **B** |
| **20** | **B** | **C** |

1. **TỰ LUẬN (5 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | | **Điểm** |
| **Đề số 1** | **Đề số 2** |
| **Câu 1** | \* Khái niệm:  - Nhân giống vô tính cây trồng là hình thức tạo ra cây giống trực tiếp từ các bộ phận sinh dưỡng (lá, thân, rễ) của cây mẹ. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống này mang các đặc điểm giống với cây mẹ.  - Hình thức nhân giống này thường được áp dụng cho các loại cây ăn quả, cây hoa, cây cảnh,...  **\*** Phương pháp giâm cành:  **- C**ắt một đoạn cành bánh tẻ nhúng phần gốc vào dung dịch kích thích ra rễ. sau đó cắm xuống đất ẩm cho cành ra rễ và phát triển thành cây mới | \* Khái niệm:  - Nhân giống vô tính cây trồng là hình thức tạo ra cây giống trực tiếp từ các bộ phận sinh dưỡng (lá, thân, rễ) của cây mẹ. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống này mang các đặc điểm giống với cây mẹ.  - Hình thức nhân giống này thường được áp dụng cho các loại cây ăn quả, cây hoa, cây cảnh,...  **\***Phương pháp ghép:  **-** Dùng một bộ phận sinh dưỡng cùa một cây (mắt ghép, chồi ghép, cành ghép) ghép vào một cây khác. | 2  1 |
| **Câu 2** | - Rừng phòng hộ: Bảo vệ ( nguồn nước, đất, chống xói mòn, hạn chế thiên tai...) | - Rừng đặc dụng: Nơi bảo tồn thiên nhiên... | 2 |
| **Câu 3** | - Nên: Trông cây xanh, chăm sóc cây…  - Không nên: Ngắt hoa bẻ cành, chặt phá cây… | - Nên: Trông cây xanh, chăm sóc cây…  - Không nên: Ngắt hoa bẻ cành, chặt phá cây… | 0,5  0,5 |